

**TOÀ ÁN ND HUYỆN V**  
**TỈNH HƯNG YÊN**

Bản án số: 66/2020/HS-ST

Ngày 03/11/2020

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V - TỈNH HƯNG YÊN**

**Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Phạm Văn T.**

Các hội thẩm nhân dân: Ông **Lê Quang Đ.**

Ông **Nguyễn Văn K**

Thư ký phiên tòa: Ông **Đào Quang Đ.**

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V tham gia phiên tòa: Ông **Bùi Xuân N-**  
Kiểm sát viên.

Ngày 03/11/2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện V mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 71/2020/HSST ngày 05/10/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 64/2020/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 10 năm 2020 đối với Bị cáo:

**Đỗ Quốc H - Sinh năm 1983; STQ:** Thôn N, xã T, huyện V, tỉnh Hưng Yên; Trình độ văn hoá: 6 /12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Đỗ Văn H (Đã chết) và bà: Đinh Thị Th; Anh, chị em ruột: có 11 người, bị cáo là con út; Vợ: Lê Thị Hoa Đ (Có 2 con: Lớn sinh năm 2009; nhỏ sinh năm 2014); Tiền sự, tiền án: Chưa có; H bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/5/2020, hiện bị cáo đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Hưng Yên. Có mặt tại phiên tòa.

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đỗ Quốc H, sinh năm: 1983 có HKTT thôn N, xã T, huyện V, tỉnh Hưng Yên là đối tượng nghiện ma túy, thường mua ma túy để sử dụng và bán lại cho đối tượng nghiện khác khi có nhu cầu để kiếm lời. Khoảng 08h00 ngày 19/5/2020 Đỗ Quốc H đi bộ từ nhà ở thôn N ra đường ĐT 385 và gặp một người nam giới khoảng 40 tuổi làm nghề lái xe ôm, H thuê người này chở lên thành phố T, tỉnh B để mua ma túy, khi đến nơi H đi bộ vào một ngõ nhỏ thuộc thành phố T, tỉnh B và đưa số tiền 1.200.000đồng qua khe cửa của một ngôi nhà (trước đó H đã mua ma túy ở đây) và từ bên trong khe cửa có một người đưa ra cho H 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa các gói ma túy Heroin, sau đó H quay lại lên xe ôm và đi thẳng về nhà. Khi H về đến nhà thì H đi vào trong phòng ngủ và bỏ một phần nhỏ ma túy

Heroin từ túi nilon màu trắng vừa đi mua về để sử dụng, khi sử dụng ma túy xong thì H dùng dao lam chia số ma túy này vào các gói giấy bạc trước đó H đã chuẩn bị sẵn rồi gói lại thành các gói nhỏ, mục đích để H sử dụng cho bản thân và bán lại cho người nghiện ma túy khác để kiếm lời. Khoảng 11 giờ cùng ngày, khi H đang phân chia ma túy thì có đối tượng tự khai tên Nguyễn Văn T, sinh năm 1998 có HKTT thôn T, xã N, huyện V, tỉnh Hưng Yên và Lò Văn P, sinh năm 1983 có HKTT: Bản S, xã Mùòng B, huyện M, tỉnh S đi bộ đến nhà H, P đứng ở ngoài cổng, còn T đi vào trong sân gặp H và nói “*anh có để em cái*” H hiểu là người này hỏi mua ma túy của H và H đồng ý rồi đi vào trong nhà lấy 01 gói ma túy (*được gói bằng giấy bạc*) sau đó quay ra gặp T đang đứng ở sân, H đưa cho T 01 gói ma túy còn T trả cho H 01 tờ tiền mệnh giá 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*), lúc này lực lượng Công an huyện V kết hợp Công an xã T đến kiểm tra, thấy vậy H bỏ chạy vào trong phòng ngủ, lực lượng Công an đuổi theo và bắt giữ được H, thu giữ trên tay phải của H 01 tờ tiền mệnh giá 200.000đồng, thu giữ trong túi quần phía trước bên phải của H đang mặc số tiền 1.200.000đ (*Một triệu hai trăm nghìn đồng*), thu giữ tại nền phòng ngủ trong nhà H 16 gói giấy bạc màu trắng bên trong các gói giấy đều chứa chất bột màu trắng dạng bột, cục; 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long bên trong có chứa 10 gói giấy bạc màu trắng bên trong các gói giấy đều chứa chất bột màu trắng dạng bột, cục; 01 mảnh giấy bạc màu vàng trên mặt mảnh giấy có chứa chất bột màu trắng và 01 mảnh giấy bạc màu trắng trên mặt mảnh giấy có chứa chất bột màu trắng, toàn bộ chất bột màu trắng dạng cục H khai đều là ma túy Heroin của H mua về sau đó chia nhỏ ra để sử dụng và bán kiếm lời. Toàn bộ được niêm phong trong phong bì thư dán kín đánh ký hiệu “M2”. Thu tại nền phòng ngủ trong nhà H 02 dao lam nhãn hiệu CROMA đã qua sử dụng và 13 tờ giấy bạc kích thước 6cm x 7cm được niêm phong trong phong bì thư dán kín, đánh ký hiệu “M3”. Đồng thời bắt giữ Nguyễn Văn T và thu tại tay trái của Nguyễn Văn T 01 gói giấy bạc màu trắng bên trong chứa chất màu trắng dạng bột, cục được niêm phong trong phong bì thư dán kín, đánh ký hiệu “M1”.

Ngày 19/5/2020 Cơ quan CSĐT Công an huyện V ra Lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở của Đỗ Quốc H. Quá trình khám xét Cơ quan CSĐT Công an huyện V thu giữ:

- Thu tại chân giường trong phòng ngủ của Đỗ Quốc H 01 (một) chiếc cân điện tử màu trắng đen, nhãn hiệu FUJIHATSU; 01 (một) chiếc kéo dài 20cm, chuôi kéo bằng nhựa màu xanh, lưỡi kéo bằng kim loại.

- Thu tại vị trí dưới chiếu phía đầu giường ngủ trong phòng ngủ của Đỗ Quốc H số tiền 13.200.000đ (*Mười ba triệu hai trăm nghìn đồng*).

Ngày 19/5/2020 Cơ quan CSĐT Công an huyện V ra Quyết định trưng cầu giám định số 103/CQĐT, Trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh H giám định chất kết bột, cục màu trắng trong phong bì thư niêm phong ký hiệu M1, M2, chất bám dính ở 02 con dao lam đã qua sử dụng và 13 mảnh giấy bạc trong phong bì thư niêm phong ký hiệu M3. Tại Bản thông báo kết luận sơ bộ số 154/MT-PC09 ngày 19/5/2020 và Kết luận giám định số 154/MT-PC09 ngày 22/5/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh H kết luận:

- Mẫu chất màu trắng dạng cục và bột trong niêm phong ký hiệu M1, có khối lượng là 0,034g (*Không thấy không ba bốn gam*) là ma túy, là loại: **Heroin**.

- Mẫu chất màu trắng dạng cục và bột được ký hiệu M2.1 trong niêm phong ký hiệu M2, có khối lượng là 4,092g (*Bốn phẩy không chín hai gam*) là ma túy, là loại: **Heroin**.

- Mẫu chất màu trắng dạng cục và bột được ký hiệu M2.2 trong niêm phong ký hiệu M2, có khối lượng là 2,262g (*Hai phẩy hai sáu hai gam*) là ma túy, là loại: **Heroin**.

- Không phát hiện dấu vết ma túy trên 02 (Hai) dao tem nhãn hiệu CROMA và 13 (*Mười ba*) mảnh giấy bạc màu trắng niêm phong ký hiệu M3.

Trong quá trình làm việc tại Công an huyện V, lợi dụng sơ hở đối tượng Nguyễn Văn T đã bỏ trốn khỏi trụ sở Công an huyện V, Cơ quan CSĐT Công an huyện V đã tiến hành xác minh đối tượng tên T tại thôn T, xã N, huyện V, tỉnh Hưng Yên theo lời khai của T, kết quả tại thôn T, xã N, huyện V, tỉnh Hưng Yên không có ai tên Nguyễn Văn T, sinh năm 1998 có HKTT thôn T, xã N, huyện V, tỉnh Hưng Yên.

Trước cơ quan điều tra Lò Văn P khai mới quen biết T và T chỉ nói là ở huyện V, tỉnh Hưng Yên. Ngày 19/5/2020 T gặp P ở thị trấn N, huyện V thì T có rủ P đi đến thôn N, xã T, huyện V, tỉnh Hưng Yên chơi, cả hai cùng đi vào nhà của H sau đó T mua ma túy của H thì bị lực lượng Công an kiểm tra, bắt giữ, lúc này T khai với cơ quan Công an về họ tên, tuổi, địa chỉ là: Nguyễn Văn T, sinh năm: 1988 có HKTT thôn T, xã N, huyện V, tỉnh Hưng Yên. Bản thân Lò Văn P chưa đến nhà T bao giờ.

Quá trình điều tra xác định: Đối với số tiền 14.600.000đ thu giữ của H trong đó có 200.000đ là tiền do bán ma túy cho T mà có, còn số tiền 14.400.000đ H xác định đây là tiền H lao động mà có không liên quan đến việc phạm tội. Các đồ vật bị thu giữ H đều xác định để dùng vào việc phạm tội.

- Đối với người bán ma túy cho H, do H không biết rõ tên tuổi địa chỉ cụ thể của người này nên Cơ quan điều tra không làm rõ được, khi nào xác minh làm rõ tên tuổi địa chỉ của người này thì Cơ quan điều tra sẽ xử lý sau.

- Đối với Nguyễn Văn T sau khi xác minh tại thôn T, xã N, huyện V, tỉnh Hưng Yên xác định không có ai là Nguyễn Văn T, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh khi nào làm rõ tên tuổi địa chỉ của người này thì sẽ xử lý sau.

Bị cáo Đỗ Quốc H thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu ở trên.

Tại bản cáo trạng số 70/QĐ - VKS ngày 02/10/2020 của VKSND huyện V truy tố bị cáo Đỗ Quốc H về tội “**Mua bán trái phép chất ma túy**” theo quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà: Bị cáo H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố là đúng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Quan điểm của Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện V đề nghị Hội đồng xét xử tuyên xử bị cáo Đỗ Quốc H phạm tội “**Mua bán trái phép chất ma túy**”. Áp dụng điểm i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Đỗ Quốc H từ 7 năm 3 tháng đến 7 năm 9 tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 19/5/2020.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu cho tiêu hủy 02 phong bì niêm phong mẫu vật hoàn lại trong niêm phong của phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh H; 01 chiếc cân điện tử màu trắng đen, nhãn hiệu FUJIHATSU; 01 chiếc kéo chuỗi bằng nhựa màu xanh, lưỡi kéo bằng kim loại; 02 con dao lam nhãn hiệu Croma đã qua sử dụng và 13 mảnh giấy bạc màu trắng kích thước (6x13)cm.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 200.000đ của bị cáo H.

Trả lại bị cáo H số tiền 14.400.000đ.

Về án phí: Bị cáo H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện V, Điều tra viên, Viện kiểm sát huyện V, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo H tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, lời khai của những người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, đồng thời phù hợp với vật chứng thu giữ của bị cáo, cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Khoảng 11 giờ 10 ngày 19/5/2020, Công an huyện V bắt quả tang tại nhà Đỗ Quốc H, sinh năm 1983 có HKTT: thôn N, xã T, huyện V, tỉnh Hưng Yên, H đang có hành vi bán trái phép 1 gói ma túy Heroin có khối lượng là 0,034g với số tiền 200.000đ cho đối tượng tự khai tên là Nguyễn Văn T. Quá trình bắt và khám xét nơi ở của H Cơ quan điều tra đã thu giữ 26 gói ma túy Heroin có khối lượng là 6,354g (*sáu phẩy ba năm tư gam*) và toàn bộ vật chứng khác có liên quan.

[3]. Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật và gây hậu quả xấu cho sức khỏe con người, nhưng vì mục đích tư lợi mà bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội bán trái phép 1 gói ma túy Heroin có khối lượng là 0,034g với số tiền 200.000đ cho cho đối tượng tự khai tên là Nguyễn Văn T. Quá trình bắt và khám xét thu giữ 26 gói ma túy Heroin có khối lượng là 6,354g. Do đó VKSND huyện V truy tố bị cáo Đỗ Quốc H về tội "**Mua bán trái phép chất**

**ma túy"** theo quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4]. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm hại đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy được luật hình sự bảo vệ, gây ra hậu quả xấu cho xã hội, xâm phạm trật tự, an toàn xã hội. Hiện nay trên địa bàn huyện V tình hình tội phạm mua bán, tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy diễn ra rất phức tạp, để có tiền sử dụng chất ma túy, các đối tượng nghiện đã gây ra nhiều vụ án hình sự như trộm cắp, cướp tài sản... và các tội đặc biệt nghiêm trọng khác, gây tâm lý hoang mang và bất bình trong nhân dân. Do đó việc xử lý bị cáo H bằng một bản án thật nghiêm khắc là cần thiết.

[5]. Tuy nhiên, khi lượng hình, hội đồng xét xử xét thấy bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, mẹ bị cáo bà Đinh Thị Th có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử sẽ xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[6]. Sau khi cân nhắc tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy việc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian là cần thiết, có như vậy mới có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành người làm ăn lương thiện, sống có ích cho xã hội, đồng thời cũng có tác dụng dẫn dắt giáo dục phòng ngừa tội phạm chung.

[7]. Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo nghề nghiệp không ổn định, mắc nghiện ma túy, hoàn cảnh gia đình kinh tế khó khăn nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8]. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với 02 phong bì niêm phong mẫu vật hoàn lại trong niêm phong số 145/MT – PC09) của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh H và 01 chiếc cân điện tử màu trắng đen, nhãn hiệu FUJIHATSU; 01 chiếc kéo chuỗi bằng nhựa màu xanh, lưỡi kéo bằng kim loại; 02 con dao lam nhãn hiệu Croma đã qua sử dụng và 13 mảnh giấy bạc màu trắng kích thước (6x13)cm là vật chứng liên quan đến việc phạm tội nên tịch thu cho tiêu hủy.

Đối với số tiền 14.600.000đ Cơ quan cảnh sát điều tra thu giữ của bị cáo H trong đó có 200.000đ do bị cáo bán ma túy mà có sẽ tịch thu sung quỹ Nhà nước, số tiền còn lại 14.400.000đ là tiền của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội nên sẽ trả lại.

[9]. Về án phí: Bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội.

**Vì các lẽ trên,**

## **QUYẾT ĐỊNH**

**Tuyên bố:** Bị cáo Đỗ Quốc H phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*".

Áp dụng điểm i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Đỗ Quốc H 07 (bảy) năm 03 (ba) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 19/5/2020.

**Về hình phạt bổ sung:** Không áp dụng đối với bị cáo.

**Về xử lý vật chứng:** Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu cho tiêu hủy 02 phong bì niêm phong mẫu vật hoàn lại trong niêm phong của phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh H; 01 chiếc cân điện tử màu trắng đen, nhãn hiệu FUJIHATSU; 01 chiếc kéo chuỗi bằng nhựa màu xanh, lưỡi kéo bằng kim loại; 02 con dao lam nhãn hiệu Croma đã qua sử dụng và 13 mảnh giấy bạc màu trắng kích thước (6x13)cm.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) của bị cáo H.

Trả lại bị cáo H số tiền 14.400.000đ (*Mười bốn triệu bốn trăm nghìn đồng*).

**Về án phí:** Áp dụng Điều 136 bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

**Về quyền kháng cáo:** Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh H;
- VKSND huyện V;
- Công an huyện V;
- Chi cục T.H.A dân sự huyện V;
- Những người tham gia tố tụng ;
- Lưu hồ sơ.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ  
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ  
(Đã ký)**

**Phạm Văn Trung**